

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HS-ST

Ngày 31-7-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lý Thị Duyên

2. Ông Phạm Văn Ngộ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Triệu Giang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Đào Trọng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2018/HSST, ngày 15 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

**La Ngọc S**, sinh năm 1973; Trú tại: thôn N, xã N, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông La Xuân L (đã chết) và bà Hoàng Thị C; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 05/12/2017 đến ngày 29/01/2018 thì được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại tại địa phương cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1974. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn R, xã N, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/12/2017 tại khu vực cầu KT, thuộc thôn C, xã N, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang La Ngọc S đang có biểu hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ được của S: 01 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy) được S

đặt ở cạnh chân trái, gần vị trí đang ngồi của S; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng trong túi quần soóc S đang mặc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA cũ, đã qua sử dụng, bên trong có 01 thẻ sim có số thuê bao là: 01643.xxx.xxx. Qua thử phản ứng phát hiện nhanh thì 01 gói chất bột màu trắng trên là ma túy Heroin. Kiểm tra Nguyễn Ngọc C (là người cùng có mặt với S tại khu vực cầu KT), phát hiện, thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone X311 cũ, đã qua sử dụng, bên trong có 01 thẻ sim; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS: 15B1 - xxx.xx.

Trên cơ sở đó, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở và khu vực phụ cận của La Ngọc S và Nguyễn Ngọc C. Qua khám xét, không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại cơ quan điều tra, La Ngọc S khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 05/12/2017 Nguyễn Ngọc C gọi điện thoại nhờ S đi mua giúp ma túy để C sử dụng cho bản thân. S đã đồng ý, cả hai hẹn gặp nhau tại khu vực cầu treo thuộc thôn N, xã N. Tại đây, sau khi gặp nhau, C chở S bằng xe mô tô BKS: 15B1 - xxx.xx là xe C mượn của ông Trần Văn M (sinh năm 1965, trú tại: Thôn R, xã N, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn) đi lên xã N, huyện Chợ Mới để tìm mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi, C đưa cho S 100.000đ nhờ mua giúp ma túy và được S đồng ý. Khi cả hai đi đến khu vực cầu KT thuộc thôn C, xã N thì C xuống xe, ở đó đợi S đi mua ma túy. Còn S một mình điều khiển xe mô tô đi lên xã N. Tại đây, S bỏ ra 500.000đ (gồm 400.000đ là tiền của S và 100.000đ là tiền của C đã đưa cho trước đó) và mua ma túy của một người đàn ông mà S không quen, không biết tên, tuổi, địa chỉ, được một gói nhỏ ma túy. Sau khi mua được ma túy, S điều khiển xe mô tô quay lại khu vực chân cầu KT (nơi C đang đợi) rồi chia cho C một phần ma túy vừa mua được tương đương với số tiền C đưa trước đó. C hòa toàn bộ số ma túy mà S vừa đưa cho vào một chiếc xi lanh mang theo từ trước để sử dụng. Cùng lúc đó, S cũng lấy một phần ma túy của mình cho vào xi lanh mang đi từ trước để sử dụng thì bị phát hiện, do sợ nên cả hai đã bơm hết số ma túy trong xi lanh ra đất, C vứt chiếc xi lanh xuống suối, còn S cho xi lanh vào túi quần đang mặc. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có 01 thẻ sim có số thuê bao 01643.xxx.xxx là của S, dùng để liên lạc với người thân trong gia đình và bạn bè.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong cân xác định trọng lượng ngày 05/12/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn xác định: 01 gói nhỏ chất bột màu trắng thu giữ của La Ngọc S có trọng lượng là 0,293 gam, niêm phong trong phong bì có ký hiệu B1 gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 05/KTHS - MT ngày 15/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Hê rô in"*.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 26/KSĐT-KT ngày 15/6/2018 truy tố bị cáo La Ngọc S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tuyên bố: La Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017. Xử phạt: Bị cáo La Ngọc S từ 12 đến 15 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, giam 01 tháng 24 ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Gia đình La Ngọc S thuộc diện hộ cận nghèo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với La Ngọc S.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41/BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106/BLTTHS 2015: Tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng của La Ngọc S để đảm bảo thi hành án; Tịch thu, tiêu hủy: 01 thẻ sim có số thuê bao 01643.xxx.xxx; 01 phong bì kí hiệu T5 bên trong có chứa 0,270 gam ma túy cơ quan giám định hoàn lại sau giám định; 01 phong bì kí hiệu A2 bên trong có chứa 01 xi lanh thu giữ của S; 01 phong bì có ký hiệu B2 có 06 chữ ký không đọc được và có các chữ viết Nguyễn Văn C, Trần Văn Đ, La Ngọc S và dòng chữ phó chủ tịch UBND phường P Nguyễn Xuân Tr.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone X311 cũ, đã qua sử dụng, bên trong có 01 thẻ sim; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS: 15B1 - xxx.xx thu giữ của C. Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo La Ngọc S nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn; Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo La Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có

đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 05/12/2017, tại khu vực cầu KTthuộc thôn C, xã N, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, La Ngọc S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,293 gam chất ma túy (*Hê rô in*) với mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 thì hành vi này của La Ngọc S cần được xem xét, xử lý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 quy định:

*"1. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018, Bộ luật Hình sự năm 2015 được áp dụng như sau:*

...

*b) Các điều khoản của Bộ luật hình sự năm 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt , xóa án tích."*

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có nội dung:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"".*

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an ninh xã hội. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, có hình phạt thích đáng dành cho bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo có bố đẻ là La Xuân L là thương binh, có công với Nhà nước. Vì vậy, bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 41/BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106/BLTTHS 2015: Tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng của La Ngọc S để đảm bảo thi hành án; Tịch thu, tiêu hủy: 01 thẻ sim có số thuê bao 01643.xxx.xxx (do bị cáo không yêu cầu được lấy lại và do không có giá trị); 01 phong bì kí hiệu T5 bên trong có chứa 0,270 gam ma túy cơ quan giám định hoàn lại sau giám định; 01 phong bì kí hiệu A2 bên trong có chứa 01 xi lanh thu giữ của S; 01 phong bì có ký hiệu B2 có 06 chữ ký không đọc được và có các chữ viết Nguyễn Văn C, Trần Văn Đ, La Ngọc S và dòng chữ phó chủ tịch UBND phường P Nguyễn Xuân Tr.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone X311 cũ, đã qua sử dụng, bên trong có 01 thẻ sim; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS: 15B1 - xxx.xx thu giữ của C. Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên đã trả lại cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S.

[8] Trong vụ án còn có Nguyễn Ngọc C là người đã nhờ S mua giúp ma túy. Tuy nhiên, qua điều tra, Cơ quan điều tra xác định hành vi của C chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự nên không xem xét xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông đã bán cho S 01 gói ma túy với giá 500.000đ tại khu vực xã N, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn vào ngày 05/12/2017, S không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

1. Tuyên bố: Bị cáo La Ngọc S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo La Ngọc S **18 (Mười tám)** tháng tù, được trừ 01 tháng 24 ngày tạm giữ, giam, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 16 tháng 06 ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41/BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106/BLTTHS: tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng của La Ngọc S để đảm bảo thi hành án; Tịch thu, tiêu hủy: 01 thẻ sim có số thuê bao 01643.xxx.xxx; 01 phong bì kí hiệu T5 bên trong có chứa 0,270 gam ma túy cơ quan giám định hoàn lại sau giám định; 01 phong

bì kí hiệu A2 bên trong có chứa 01 xi lanh thu giữ của S; 01 phong bì có ký hiệu B2 có 06 chữ ký không đọc được và có các chữ viết Nguyễn Văn C, Trần Văn Đ, La Ngọc S và dòng chữ phó chủ tịch UBND phường P Nguyễn Xuân Tr.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 15 tháng 6 năm 2018 giữa Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Hiền**